TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ	*Đầm Dơi, ngày 17 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 30/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Huỳnh My, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp T L, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Quách Lê M, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp TT, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Huỳnh M và anh Quách Lê M tự nguyện kết hôn vào năm 2023 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Tân Duyệt, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn được, nên anh chị yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh, chị.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung, về tài sản chung và nợ người khác, người khác nợ lại: Chị M và anh M xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[3] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị M và anh M mỗi người phải chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Huỳnh M và anh Quách Lê M thuận tình ly hôn.

- Về con chung, về tài sản chung và về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Huỳnh M và anh Quách Lê M xác định không có nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Huỳnh M và anh Quách Lê M mỗi người phải chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được đối trừ số tiền 150.000 đồng chị My đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002590 và số tiền 150.000 đồng anh M đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002591 cùng ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D, chị M và anh M đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- UBND xã Tân Duyệt;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã k

Hồ Ngọc Yến